

Số: **4201**/BGDDĐT - PC

V/v: hướng dẫn nhiệm vụ năm học  
2019-2020 về công tác pháp chế

Hà Nội, ngày **17** tháng **9** năm 2019

Kính gửi:

- Các sở giáo dục và đào tạo;
- Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ Bạc Liêu;
- Các cơ sở giáo dục đại học.

Căn cứ Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế (Nghị định số 55/2011/NĐ-CP), Công văn số 3878/BGDĐT-PC ngày 24/7/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức làm công tác pháp chế trong các cơ sở giáo dục đại học (Công văn số 3878/BGDĐT-PC) và Chỉ thị số 2268/CT-BGDĐT ngày 08/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2019-2020 của ngành Giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2019-2020 về công tác pháp chế như sau:

## **I. NHIỆM VỤ CHUNG**

1. Tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của tổ chức pháp chế, đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế và thực hiện tốt các nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP (đối với các sở giáo dục và đào tạo) và Công văn số 3878/BGDĐT-PC (đối với các cơ sở giáo dục đại học).

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và triển khai Luật Giáo dục năm 2019, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học và các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) mới của ngành.

3. Ưu tiên, tập trung, tham gia góp ý dự thảo các văn bản hướng dẫn thi hành các Luật và thực hiện rà soát, đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản QPPL đảm bảo phù hợp với các quy định của Luật.

## **II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **1. Đối với các sở giáo dục và đào tạo**

Ngoài việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP, các sở giáo dục và đào tạo tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

## 1.1. Kiện toàn tổ chức pháp chế

1.1.1. Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng công tác pháp chế của phòng pháp chế tại các sở giáo dục và đào tạo. Trường hợp không thành lập phòng pháp chế có thể gộp nhiệm vụ pháp chế với phòng chức năng khác nhưng vẫn đảm bảo tên gọi, tổ chức và hoạt động phù hợp với yêu cầu công tác pháp chế của địa phương theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP và Công văn số 5592/VPCP-TCCV ngày 17/7/2015 của Văn phòng Chính phủ về việc tổ chức và hoạt động của phòng pháp chế tại cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

1.1.2. Tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng công tác pháp chế nhằm nâng cao chất lượng và chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế tại địa phương;

1.1.3. Cử cán bộ làm công tác pháp chế tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ pháp chế do Bộ Giáo dục và Đào tạo và các bộ, ngành tổ chức.

## 1.2. Về công tác xây dựng văn bản QPPL

1.2.1. Lập đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân (HĐND) cấp tỉnh trong lĩnh vực giáo dục; chủ trì soạn thảo hoặc cử cán bộ, công chức tham gia soạn thảo các văn bản QPPL của HĐND, Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh liên quan đến lĩnh vực giáo dục ở địa phương;

1.2.2. Tham gia góp ý dự thảo các văn bản QPPL liên quan đến giáo dục do các đơn vị khác soạn thảo theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 24/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

## 1.3. Về công tác kiểm tra, xử lý; rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL

1.3.1. Cung cấp các thông tin, tài liệu cần thiết và phối hợp với sở tư pháp giúp HĐND, UBND cấp tỉnh trong công tác tự kiểm tra, xử lý văn bản QPPL trong lĩnh vực giáo dục do HĐND, UBND cấp tỉnh ban hành. Thực hiện tự kiểm tra, xử lý văn bản hành chính có chứa QPPL do sở giáo dục và đào tạo ban hành;

1.3.2. Chủ trì, phối hợp với ban pháp chế HĐND, sở tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trong lĩnh vực giáo dục do HĐND, UBND cấp tỉnh ban hành để sửa đổi, bổ sung hoặc

thay thế nhằm đảm bảo phù hợp với các quy định của Luật Giáo dục năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

1.3.3. Báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo về kết quả kiểm tra, xử lý văn bản QPPL có liên quan đến lĩnh vực giáo dục.

1.4. Về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

1.4.1. Triển khai thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021; Quyết định số 3957/QĐ-BGDĐT ngày 28/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường” đến năm 2021; Quyết định số 116/QĐ-BGDĐT ngày 12/2/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2019 của ngành giáo dục; Kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tuyên truyền, phổ biến Luật Giáo dục và Kế hoạch số 115/KH-BGDĐT ngày 12/2/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tuyên truyền, phổ biến Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

1.4.2. Tập trung tuyên truyền các quy định mới của Luật Giáo dục năm 2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến ngành giáo dục;

1.4.3. Đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật mới trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường sự phối hợp giữa ngành giáo dục, ngành tư pháp và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

1.5. Về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra việc thực hiện pháp luật

1.5.1. Tiếp tục thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực giáo dục ở địa phương theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Quyết định số 337/QĐ-BGDĐT ngày 13/02/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật và quản lý công tác theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2019;

1.5.2. Kết hợp chặt chẽ giữa công tác theo dõi thi hành pháp luật với tăng cường hoạt động kiểm tra việc thực hiện pháp luật để kịp thời phát hiện, xử lý

hoặc kiến nghị xử lý các văn bản QPPL có nội dung trái pháp luật; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc kiểm tra, xử lý việc chấp hành pháp luật về giáo dục của các cơ sở giáo dục trên địa bàn;

1.5.3. Báo cáo kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong lĩnh vực giáo dục ở địa phương gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## 1.6. Về công tác thi đua, khen thưởng

Quyết định khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND cấp tỉnh khen thưởng hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền khen thưởng đối với cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác pháp chế.

## 2. Đối với các cơ sở giáo dục đại học

Ngoài việc thực hiện các nội dung đã được hướng dẫn tại Công văn số 3878/BGDĐT-PC, các cơ sở giáo dục đại học tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

### 2.1. Kiện toàn tổ chức, xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế

2.1.1. Kiện toàn tổ chức, xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế theo Công văn số 3878/BGDĐT-PC;

2.1.2. Cử cán bộ làm công tác pháp chế tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ pháp chế do Bộ Giáo dục và Đào tạo và các bộ, ngành tổ chức.

### 2.2. Về công tác tham mưu, tư vấn những vấn đề pháp lý liên quan đến tổ chức, quản lý và hoạt động của nhà trường

2.2.1. Tham gia góp ý dự thảo văn bản QPPL, văn bản quản lý, điều hành do các cơ quan, đơn vị gửi lấy ý kiến; tập trung góp ý các dự thảo văn bản QPPL hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học; kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền trong việc sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản để đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Giáo dục năm 2019, Luật Giáo dục đại học và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

2.2.2. Tổ chức pháp chế chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan tư vấn, tham mưu những vấn đề pháp lý trong tổ chức và hoạt động của nhà trường, trong việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, giảng viên, nhân viên, người học.

## 2.3. Về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

2.3.1. Triển khai thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021; Quyết định số 3957/QĐ-BGDĐT ngày 28/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường” đến năm 2021; Quyết định số 116/QĐ-BGDĐT ngày 12/2/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2019 của ngành giáo dục; Kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tuyên truyền, phổ biến Luật Giáo dục và Kế hoạch số 115/KH-BGDĐT ngày 12/2/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tuyên truyền, phổ biến Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

2.3.2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến những nội dung cơ bản và điểm mới của Luật Giáo dục năm 2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học cho đội ngũ cán bộ quản lý, viên chức, người lao động tại đơn vị; tuyên truyền, phổ biến cho sinh viên những nội dung cơ bản và điểm mới của Luật, đặc biệt là những nội dung sửa đổi, bổ sung liên quan đến quyền và nghĩa vụ của người học bằng những hình thức phù hợp;

2.3.3. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản mới ban hành liên quan đến tổ chức, hoạt động, nhiệm vụ của nhà trường; văn bản liên quan đến quyền và nghĩa vụ của viên chức, nhà giáo, người lao động, người học;

2.3.4. Đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật mới trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

## 2.4. Về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra việc thực hiện pháp luật

2.4.1. Thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật tại nhà trường theo Quyết định số 337/QĐ-BGDĐT ngày 13/02/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật và quản lý công tác theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2019;

2.4.2. Tổ chức theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các văn bản QPPL của Nhà nước; văn bản quản lý, chỉ đạo, điều hành của nhà trường;

2.4.3. Tổ chức pháp chế kiến nghị các biện pháp phòng ngừa, khắc phục hậu quả và xử lý các vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế trong hoạt động của nhà trường.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các sở giáo dục và đào tạo tổ chức quán triệt hướng dẫn này đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động, chỉ đạo phòng pháp chế, tổ chức pháp chế hoặc cán bộ làm công tác pháp chế xây dựng chương trình, kế hoạch công tác pháp chế; phê duyệt kế hoạch công tác pháp chế năm học 2019-2020.

Ngoài những báo cáo đột xuất và báo cáo chuyên đề theo yêu cầu, các sở giáo dục và đào tạo báo cáo chương trình, kế hoạch công tác pháp chế năm học 2019-2020 trước ngày 15/11/2019, báo cáo tổng kết công tác pháp chế năm học và báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu công tác pháp chế năm học 2019-2020 trước ngày 05/6/2020.

2. Thủ trưởng nhà trường tổ chức quán triệt hướng dẫn này đến cán bộ, giảng viên, nhân viên, người học; chỉ đạo phòng pháp chế, tổ chức pháp chế hoặc cán bộ làm công tác pháp chế xây dựng chương trình, kế hoạch công tác pháp chế; phê duyệt kế hoạch công tác pháp chế năm học 2019-2020.

Các cơ sở giáo dục đại học thực hiện chế độ báo cáo tổng kết công tác pháp chế năm học và báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu công tác pháp chế năm học trước ngày 30/6/2020; thực hiện chế độ báo cáo đột xuất khi được yêu cầu.

Trong quá trình triển khai nhiệm vụ năm học về công tác pháp chế, nếu có vấn đề nảy sinh, vướng mắc đề nghị các sở giáo dục và đào tạo; các cơ sở giáo dục đại học phản ánh kịp thời về Bộ Giáo dục và Đào tạo (Vụ Pháp chế) để phối hợp giải quyết.

Địa chỉ liên lạc: Vụ Pháp chế - Bộ Giáo dục và Đào tạo, số 35 Đại Cồ Việt, Hà Nội; email: [vupc@moet.gov.vn](mailto:vupc@moet.gov.vn); điện thoại: 0243.6231059.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Website Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ PC (05).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Hữu Độ**